

KHÔNG CẦN PHẢI HOẢNG HỐT VỀ HÂM NÓNG TOÀN CẦU (NO NEED TO PANIC ABOUT GLOBAL WARMING)

Không có lập luận khoa học để biện minh cho hành động mãnh liệt nhằm “phi carbon hóa” kinh tế thế giới.

16 Khoa học gia

27 tháng 1 năm 2012

(Lược dịch: Bình Yên Đông – 2 tháng 2 năm 2012)



Lời người dịch

Có thể nói, đây là một bức thư không niêm của 16 khoa học gia nổi tiếng gửi cho các ứng viên đang tranh các chức vụ dân cử đang diễn ra tại Hoa Kỳ, được cậ đăng trên tờ Wall Street Journal (WSJ) ngày 27 tháng 1 năm 2012. Lập tức, bài viết bị nhóm ủng hộ thuyết hâm nóng toàn cầu do con người gây ra kịch liệt chỉ trích và nhiều khi công kích cá nhân, khởi đầu với Tiến sĩ (TS) Peter Gleick, tác giả chánh của một lá thư "Thay đổi Khí hậu và Liêm chính Khoa học" được 255 thành viên Viện hàn lâm Khoa học Quốc gia (National Academy of Sciences (NAS)) ký tên nhưng bị WSJ từ chối đăng tải trong năm 2010. Mặc dù rất ôn ào, họ vẫn không thể đưa ra được "bằng chứng hiển nhiên," một trong những điểm then chốt trong lá thư của 16 khoa học gia, để chứng minh rằng việc phóng thích CO₂ của con người là nguyên nhân của hiện tượng hâm nóng toàn cầu hiện nay.

Người đọc có thể đọc cả hai bức thư bằng Anh ngữ ở website của WSJ và Science Magazine http://online.wsj.com/article/SB10001424052970204301404577171531838421366.html?mod=WSJ_Opinion_LEADTop và <http://www.sciencemag.org/content/328/5979/689.full.pdf>.

Một ứng viên cho chức vụ dân cử trong bất cứ nền dân chủ hiện đại có thể cứ xét xem phải làm thế nào đối với "hâm nóng toàn cầu." Các ứng viên phải biết cái luận điệu luôn được lặp đi lặp lại, rằng hầu hết tất cả khoa học gia khuyến cáo là phải có hành động mãnh liệt để chặn đứng hâm nóng toàn cầu, là không đúng. Trong thực tế, rất nhiều khoa học gia và kỹ sư nổi tiếng, mà con số càng ngày càng gia tăng, không đồng ý với lập luận cho rằng các hành động mãnh liệt đối phó với hâm nóng toàn cầu là cần thiết.



TS Ivar Giaever (Ảnh: Internet)

Tháng 9 vừa qua, nhà vật lý học Ivar Giaever, người đoạt giải Nobel và ủng hộ Tổng thống Obama trong kỳ bầu cử vừa rồi, đã công khai rút tên ra khỏi Hiệp hội Vật lý Hoa Kỳ (American Physical Society (APS)) bằng một bức thư bắt đầu với: "Tôi không tiếp tục gia hạn [hội viên] vì tôi không chấp nhận chủ trương [của APS] cho rằng: 'Bằng chứng hiển nhiên: hâm nóng toàn cầu đang xảy ra. Nếu không có những hành động để ngăn chặn, nhiều sự xáo trộn đáng kể trong hệ thống vật lý và sinh thái của Trái đất, hệ thống xã hội, an ninh và sức khỏe con người có lẽ sẽ xảy ra. Chúng ta phải giảm phóng thích khí nhà kính ngay từ bây giờ.'" Trong phạm vi APS, chúng ta có thể bàn luận liệu khối lượng của proton có biến thiên theo thời gian và một đa vũ trụ (multi-universe) vận hành như thế nào, nhưng bằng chứng của

hâm nóng toàn cầu có hiển nhiên hay không?"

Mặc cho phong trào quốc tế, trong nhiều thập niên, đã củng cố cái thông điệp cho rằng gia tăng số lượng "chất ô nhiễm (pollutant)" carbon dioxide sẽ hủy diệt nền văn minh; một số lớn khoa học gia, mà nhiều người rất nổi tiếng, đã tán đồng quan điểm của Tiến sĩ (TS) Giaever. Và số người "theo dị giáo (heretic)" khoa học đang càng ngày càng gia tăng. Lý do chính là sự tập hợp của nhiều dữ kiện khoa học vững chắc.

Dữ kiện mịch lòng (inconvenient) nhất có lẽ là sự vắng mặt của hâm nóng toàn cầu trong hơn 10 năm qua. Điều này cũng được nhìn nhận bởi các nhóm ủng hộ thuyết hâm nóng, như đã thấy trong các e-mail "Climategate" 2009 của khoa học gia khí hậu Kevin Trenberth: "Sự thật là chúng ta không thể giải thích sự vắng mặt hiện nay của hâm nóng toàn cầu và đó là một trò hề." Nhưng sự hâm nóng chỉ vắng mặt đối với những người tin vào các mô hình điện toán, trong đó, cái gọi là phản ứng (feedback) liên quan đến hơi nước và mây đã phóng đại ảnh hưởng nhỏ nhoi của CO₂.

Sự vắng mặt của hâm nóng toàn cầu trong hơn một thập niên – đúng ra, là sự hâm nóng thấp hơn dự đoán trong suốt 22 năm kể từ khi Nhóm Liên chính phủ về Thay đổi Khí hậu của Liên Hiệp Quốc (UN's Intergovernmental Panel on Climate Change (IPCC)) bắt đầu tiên đoán nhiệt độ – cho thấy các mô hình điện toán đã phóng đại rất nhiều ảnh hưởng của lượng CO₂ phóng thích đối với nhiệt độ toàn cầu. Để đối phó với sự mất mặt này, những người gieo hoang mang sợ hãi (alarmist) đã chuyển tiếng trống từ hâm nóng sang sự bất thường của thời tiết (weather extreme), để có thể "gán tội (ascribe)" cho CO₂ bất cứ sự kiện bất thường nào xảy ra trong hệ thống khí hậu hỗn độn của chúng ta.

CO₂, thật ra, không phải là một chất ô nhiễm. Nó là chất khí không có mùi vị và màu sắc, có nồng độ rất cao trong hơi thở của chúng ta, và là một thành phần then chốt trong chu kỳ sinh trưởng của hệ sinh thái. Cây cối tăng trưởng tốt nếu có nhiều

CO₂ hơn; cho nên, các chủ nhà kính thường tăng nồng độ CO₂ lên gấp 3 hoặc 4 lần để có thu hoạch cao hơn. Điều này không có gì lạ vì cây cối và thú vật đã tiến hóa khi CO₂ có nồng độ khoảng 10 lần cao hơn nồng độ hiện nay. Chúng loại, phân bón hóa học, và quản trị nông nghiệp tốt hơn đã đóng góp vào sự gia tăng sản lượng nông nghiệp trong thế kỷ qua, nhưng một phần của sự gia tăng này chắc chắn là do sự gia tăng nồng độ CO₂ trong khí quyển.

Mặc dù con số khoa học gia công khai bất đồng quan điểm đang gia tăng, nhiều khoa học gia trẻ nói lên rằng, mặc dù họ rất nghi ngờ cái thông điệp về hâm nóng toàn cầu, họ không dám nói ra vì sợ bị trừ dập – hay tệ hại hơn. Họ có lý do chánh đáng để lo ngại. Năm 2003, TS Chris de Freitas, chủ bút của tập san Climate Research (Nghiên cứu Khí hậu), đã cả gan phổ biến một bài viết đã được duyệt (peer-reviewed article) có kết luận không đúng về mặt chánh trị (politically incorrect) nhưng hoàn toàn đúng sự thật (factually correct) rằng sự hâm nóng hiện nay thì không có gì bất thường so với những biến đổi khí hậu trong vòng 1.000 năm qua. Các tổ chức hâm nóng quốc tế lập tức dựng lên một chiến dịch để quyết tâm loại TS de Freitas ra khỏi các chức vụ ở Climate Research và trường đại học. May mắn, TS de Freitas vẫn giữ được chức vụ ở trường đại học.



TS Chris de Freitas (Ảnh: Internet)

Đây không phải là lẽ lỗi làm việc của khoa học mà chúng ta mong muốn, nhưng chúng ta cũng đã thấy trước đây – thí dụ như trong

thời kỳ khủng khiếp của Trofim Lysenko, khi sinh vật học ở Liên bang Sô Viết bị cưỡng bức. Các nhà sinh vật học Sô Viết nào cho thấy lòng tin vào di truyền đều bị đuổi việc vì Lysenko cho đó là tư tưởng tư sản. Nhiều người bị đưa vào trại tập trung và một số bị kết án tử hình.



Trofim Lysenko (Ảnh: Internet)

Tại sao người ta say mê hâm nóng toàn cầu, và tại sao vấn đề trở nên phiền toái đến mức APS, nơi mà TS Gjaever bỏ đi vài tháng trước đây, từ chối yêu cầu có vẻ hợp lý của nhiều hội viên đề nghị bỏ chữ “hiển nhiên” trong khi diễn tả một vấn đề khoa học? Có nhiều lý do, nhưng điểm khởi đầu thích hợp nhất là câu hỏi cũ rích “cui bono?” Nói theo thời bây giờ là, “Chạy theo đồng tiền.”

Gieo hoang mang sợ hãi về khí hậu có lợi ích to lớn cho nhiều người, cung cấp tài trợ của chánh phủ để nghiên cứu lý thuyết (academic research) và là lý do để bành trướng sự quan liêu của chánh phủ. Gieo hoang mang sợ hãi cũng là một cái cớ để chánh phủ tăng thuế, tăng trợ cấp lấy từ tiền thuế cho các ngành thương mại nào biết lòn lách trong hệ thống chánh trị, và để quyền rũ những số tiền quyên góp to lớn cho các tổ chức từ thiện với mục đích cứu nguy trái đất. Lysenko và nhóm của ông đã tồn tại, và họ đã quyết liệt bảo vệ cái giáo điều và những đặc quyền của họ.

Thay mặt cho một số khoa học gia và kỹ sư đã cứu xét khoa học khí hậu một cách độc

lập và kỹ lưỡng, chúng tôi muốn gửi một thông điệp đến bất cứ ứng viên cho chức vụ dân cử là: Không có lập luận khoa học để biện minh cho hành động mãnh liệt nhằm “phi carbon hóa” kinh tế thế giới. Dù có chấp nhận các tiên đoán khí hậu thời phồng của IPCC, những chính sách kiểm soát khí nhà kính quá khắt khe sẽ không có hiệu quả kinh tế.

Kết quả nghiên cứu về chính sách gần đây của kinh tế gia William Nordhaus ở Đại học Yale cho thấy chính sách đạt tỉ lệ lợi ích/chi phí cao nhất là chính sách, trong đó, kinh tế được phát triển mà không bị cản trở bởi việc kiểm soát khí nhà kính trong 50 năm tới. Điều này sẽ có lợi cho những vùng kém phát triển của thế giới đang mong muốn chia sẻ một phần những thuận lợi tương tự về vật chất, y tế, và tuổi thọ trung bình mà những vùng đã phát triển đang thụ hưởng hiện nay. Một số biện pháp khác làm cho việc đầu tư có lợi tức âm. Nhiều CO₂ và sự hâm nóng vừa phải đi cùng với nó có thể sẽ là một lợi ích tổng thể cho trái đất.

Nếu các viên chức dân cử cảm thấy bị bắt buộc phải “làm một cái gì đó” đối với khí hậu, chúng tôi đề nghị quý vị hãy ủng hộ các khoa học gia ưu tú đã giúp chúng ta hiểu biết hơn về khí hậu với những dụng cụ tinh vi trên các vệ tinh, ở các đại dương hay trên mặt đất, và trong các phân tích dữ kiện đo đạc. Càng hiểu biết nhiều hơn về khí hậu, chúng ta có thể đối phó có hiệu quả hơn với thiên nhiên luôn thay đổi; đã, đang, và sẽ làm điều đúng cuộc sống của con người trong suốt chiều dài lịch sử. Tuy nhiên, hầu hết số đầu tư khổng lồ vào khí hậu của tư nhân và chính phủ cần phải được cứu xét một cách nghiêm khắc.

Mỗi ứng viên nên ủng hộ những biện pháp hợp lý (rational measures) để bảo vệ và cải thiện môi sinh của chúng ta, nhưng không có một lý do gì để hỗ trợ cho những chương trình tốn kém, làm lãng phí tài nguyên dành cho các nhu cầu cần thiết, nhưng chỉ dựa trên những lập luận không vững chắc và gây hoang mang sợ hãi của cái bằng chứng “hiển nhiên.”

Đồng ký tên

1. Claude Allegre
Nguyên giám đốc Viện Nghiên cứu Địa cầu
Đại học Paris
2. J. Scott Armstrong
Sáng lập viên Tạp chí Tiên đoán và Tạp chí Tiên đoán Quốc tế
3. Jan Breslow
Trưởng phòng Thí nghiệm Di truyền Sinh hóa và Biến hóa (metabolism)
Đại học Rockefeller
4. Roger Cohen
Thành viên
Hiệp hội vật lý Hoa Kỳ (APS)
5. Edward David
Thành viên
Viện hàn lâm Kỹ thuật Quốc gia (NAE)
Viện hàn lâm Khoa học Quốc gia (NAS)
6. William Happer
Giáo sư Vật lý
Đại học Princeton
7. Michael Kelly
Giáo sư Kỹ thuật
Đại học Cambridge, Anh
8. William Kininmonth
Nguyên giám đốc Nghiên cứu Khí hậu Cơ quan Khí tượng, Australia
9. Richard Lindzen
Giáo sư Khoa học Khí quyển
Viện Kỹ thuật Massachusetts (MIT)
10. James McGrath
Giáo sư Hóa học
Đại học Kỹ thuật Virginia
11. Rodney Nichols
Nguyên chủ tịch và Giám đốc Điều hành Viện hàn lâm Khoa học New York
12. Burt Rutan
Kỹ sư Không gian
Người chế tạo phi thuyền Voyager và SpaceShipOne
13. Harrison H. Schmitt
Phi hành gia Apollo 17
Nguyên Thượng nghị sĩ Liên bang
14. Nir Shaviv
Giáo sư Vật lý Địa cầu
Đại học Hebrew, Jerusalem
15. Henk Tennekes
Nguyên giám đốc
Cơ quan Khí tượng Royal Dutch
16. Antonio Zichichi
Chủ tịch
Liên đoàn Khoa học gia Thế giới, Geneva